TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA** Bản án số: 32/2019/HS-ST Ngày: 12-7-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Dư
2. Bà Võ Thị Diệu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên Tòa: Ông Tạ Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc P, sinh năm 1985 tại Khánh Hòa.

Nơi thường trú: Tổ dân phố KC 2, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Tổ dân phố TL 2 , phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thái T và bà Hồ Thị N; Có vợ và 01 con sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1984
Nơi cư trú: Tổ dân phố TL, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

2. Bà Hồ Thị N, sinh năm: 1960
Nơi cư trú: Tổ dân phố KC, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

- *Người làm chứng*: Ông Phan Thanh B, sinh năm: 1962

Nơi cư trú: Tổ dân phố TL, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Quốc P là người nghiện ma túy nên ngày 19/12/2018, P đến khu vực Lầu 7, thành phố Nha Trang mua 2.500.000đ ma túy của một người chưa rõ lai lịch để sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ ngày 20/12/2019, P đang ở nhà tại tổ dân phố TL 2, phường BN, thành phố CR thì bị phát hiện. Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của P: 25 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu A); 01 bịch ni lông bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu B); 01 bịch ni lông bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu C); 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu đen; 01 ví da màu đen bên trong có 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Quốc P, 01 Đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hồ Thị N và số tiền 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Khám xét tại nơi ở của Trần Quốc P tại tổ dân phố TL 2, phường BN, thành phố CR. Thu giữ tại phòng ngủ của vợ chồng P: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 12 bơm kim tiêm, 31 bịch ni lông, 01 kéo kim loại, 41 đoạn ống nhựa màu trắng và 03 lưỡi dao lam.

Tại bản kết luận giám định số: 72/GĐTP/2019 ngày 31/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột trong mẫu ký hiệu A gửi giám định có khối lượng 0,8459g là ma túy loại Heroine; Mẫu ký hiệu B gửi giám định có khối lượng 0,1724g là ma túy loại Heroine; Mẫu ký hiệu C gửi giám định có khối lượng 0,6246g là ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy loại Heroine Trần Quốc P tàng trữ là 1,6429g.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 146/TgT ngày 22/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Trần Quốc P bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn 1.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSCR-HS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Trần Quốc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trần Quốc P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc P mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ sử dụng ma túy. Đối với 03 chiếc điện thoại, 01 ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký

xe mô tô và số tiền 6.550.000đ không phải vật chứng vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản sự việc ngày 20/12/2018; Biên bản khám xét ngày 20/12/2018; Biên bản niêm phong tài liệu đồ vật lập lúc 19 giờ 35 phút ngày 20/12/2018; Kết luận giám định về ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 20/12/2018, tại Tổ dân phố TL 2, phường BN, thành phố CR bị cáo Trần Quốc P đã tàng trữ tổng khối lượng ma túy loại Heroine là 1,6429g.

Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thành phố Cam Ranh truy tố bị cáo theo c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan truyền tình trạng nghiện

ngập ma túy và các bệnh xã hội. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quốc P không có nghề nghiệp ổn định và đang bị nhiễm HIV/AIDS nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 12 bơm kim tiêm, 31 bịch ni long, 01 kéo kim loại, 41 đoạn ống nhựa màu trắng và 03 lưỡi dao lam. Bị cáo dùng các vật chứng này để sử dụng ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu đen, số imel: 354264068581309; 01 ví da màu đen và số tiền 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là của bị cáo và không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo.

- 01 Đăng ký Mô tô, xe máy số: 0067097 mang tên Hồ Thị N (Kèm theo hồ sơ vụ án) là của bà Hồ Thị N và đã được trả lại cho bà Hồ Thị N nên Hội đồng xét xử không xem xét; 01 Giấy phép lái xe số: 560049001445 mang tên Trần Quốc P (Kèm theo hồ sơ vụ án) là của Trần Quốc P và đã được trả lại cho bị cáo Trần Quốc P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số imel: 352476098775907 và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số imel: 352121081571968 là của chị Lê Thị Mỹ D và không phải là vật chứng nên trả lại cho chị Lê Thị Mỹ D.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

- Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trần Quốc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 12 bơm kim tiêm, 31 bịch ni long, 01 kéo kim loại, 41 đoạn ống nhựa màu trắng và 03 lưỡi dao lam theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc P:

+ 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu đen, số imel: 354264068581309; 01 ví da màu đen theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh;

+ Số tiền 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/5/2019 (Nộp vào tài khoản số 3949.0.9041629.00000 tại Kho bạc Nhà nước Cam Ranh).

- Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ D: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số imel: 352476098775907 và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số imel: 352121081571968 theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Công an Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa.
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Hoàng